

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 27/7/2017

Về việc: “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vương Hoàng Phúc

2. Ông Huỳnh Ngọc Song

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huê – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh..

Ngày 27 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số: 415/2016/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2016 về việc: “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2017/QĐXX-ST, ngày 10 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Thạch Thị M, sinh 1990 (có mặt);

Địa chỉ: ấp Nê Có, xã Song Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Thạch Sơ Sa Q, sinh 1985 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp Nê Có, xã Song Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/11/2016 và trong quá trình xét xử chị Thạch Thị M trình bày:

Chị M với anh Sa Q kết hôn năm 2008 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Song Lộc vào ngày 10/03/2008. Sau khi kết hôn chị về sống chung tại gia đình chồng ở ấp Nê Có, xã Song Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Nguyên nhân chị M yêu cầu ly hôn: là do anh Sa Q thường xuyên vô cớ gây sự, ghen tuông mắng chửi, đánh đập dùng dao rượt chém chị M, dù chị M cố gắng chịu đựng nhưng anh Sa Q không hề sửa đổi vì không thể chung sống như vậy được nữa nên chị M đã bỏ về nhà cha mẹ ruột ở từ tháng 4 năm 2009 cho đến nay, đây cũng xem như thời gian anh chị sống ly thân.

Nhận thấy tình cảm vợ chồng đã hết nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

+ Về hôn nhân: chị Thạch Thị M yêu cầu được ly hôn với anh Thạch Sơ Sa Q;

+ Về con chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

+ Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đối với bị đơn Thạch Sơ Sa Q:* Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh Thạch Sơ Sa Q vắng mặt trong các phiên hòa giải và tại phiên tòa xét xử; Bị đơn cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu khởi kiện và cho rằng giữa chị với anh Sa Q không thể nào hàn gắn lại được nữa do anh Sa Q không lo làm ăn, chỉ biết đi nhậu nhẹt rồi về kiếm chuyện gây gổ với chị; hiện nay anh chị cũng đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2009 cho đến nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nhận định:

- *Về thủ tục tố tụng:* anh Thạch Sơ Sa Q vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

- *Về mặt nội dung:*

1. Về hôn nhân: chị Thạch Thị M với anh Thạch Sơ Sa Q xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2008 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Song Lộc vào ngày 10/03/2008 theo đúng quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; do đó hôn nhân của chị M với anh Sa Q là hợp pháp. Trong quá trình chung sống do anh Sa Q không lo làm ăn, không có trách nhiệm với gia đình chỉ biết đi chơi uống rượu xỉn say hàng ngày và về kiếm chuyện gây gổ và rượt chém chị M từ đó dẫn tới mâu thuẫn vợ chồng, chị M bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành hòa giải vụ án hôn nhân giữa chị M yêu cầu ly hôn với anh Sa Q, nhưng anh Sa Q vắng mặt không có yêu cầu phản bác lại yêu cầu ly hôn của chị M. Tòa án đã triệu tập hợp lệ để cho anh Sa Q với chị M thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án hôn nhân gia đình nhưng anh Sa Q vẫn vắng mặt, anh không quan tâm đến tình cảm vợ chồng, bỏ mặc hậu quả xảy ra. Từ đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị M được ly hôn với anh Sa Q.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: không có nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Thạch Thị M cho chị Thạch Thị M được ly hôn với anh Thạch Sơ Sa Q.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: không có nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: chị Thạch Thị M phải chịu 200.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 200.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007337, ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

4. Quyền kháng cáo: nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- UBND xã Song Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thanh Tuấn